

Bản án số: 52/2022/HS-PT

Ngày 22-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn và bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLPT-HS ngày 29/3/2022, đối với bị cáo Trần Văn B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HSST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN VĂN B, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/12/1979, tại Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn TH, xã TLH, huyện TH, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thành và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trần Thị M và 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/4/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/9/2021 đến ngày 06/9/2021 được tại ngoại, (có mặt).

Trong vụ án này, có các bị cáo Trần Văn B, Cao Tiến N và Nguyễn Tường C không kháng cáo và không bị kháng nghị, (vắng mặt).

N DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, N dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 01/9/2021, Đội Cảnh

sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang tại thùng xe rơ moóc biển số 38R-000.06 đang đỗ trên đường vào nhà máy cán 650 trong Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên, thuộc phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, gồm: Trần Văn B, Trần Hữu B, Cao Tiến N và Nguyễn Tường C đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài tú lơ khơ “tiền lên miền nam” được thua bằng tiền. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 6.710.000 đồng tại chiếu bạc, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân từ quân A đến quân K; 01 miếng nhựa cao su màu đen có kích thước (50x50)cm; tạm giữ trong ví để trong túi quần của C 15.500.000 đồng, do C tự nguyện giao nộp.

Tại cơ quan điều tra, B, N, C và Trần Văn B khai nhận như sau: Đêm 31/8/2021, Trần Văn B, Trần Hữu B, Cao Tiến N và Nguyễn Tường C điều khiển 02 xe ô tô đầu kéo đi từ thành phố Hà Tĩnh ra Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên, thuộc phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để mua hàng sắt. Khoảng 09 giờ ngày 01/9/2021, sau khi lái xe đến khu vực đường vào nhà máy cán 650 thuộc Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên để chờ bốc hàng, thì Trần Văn B rủ Trần Hữu B, N và C đến thùng xe đầu kéo biển số 38R-00006 do Trần Hữu B điều khiển để đánh bạc, B hình thức đánh tiền lên miền nam. Trần Văn B lấy 01 bộ bài từ trong xe ô tô của mình, rồi lấy miếng cao su lót sàn ô tô màu đen kích thước (50x50) cm để làm bàn kê bài và đánh bạc. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì có Trần Hậu T1 đến và trèo lên thùng xe để xem các đối tượng đánh bạc. Về hình thức đánh bạc, các đối tượng sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, mỗi người được chia 13 quân bài. Người sở hữu cây 3 tép sẽ là người đánh đầu tiên, các ván tiếp theo, người thắng sẽ là người chia bài và đánh đầu tiên. Người đánh đầu tiên sẽ được quyền đánh tùy ý như dây, quân bài đơn, đôi, ba hoặc sảnh... ngược theo chiều kim đồng hồ. Lượt chơi sẽ không bó buộc trong 1 vòng, mà có thể chơi nhiều lần, người bên phải phải đánh bài đề lên người bên trái. Nếu người bên phải không có quân bài đề lên thì có thể bỏ qua, nhường cho người tiếp theo. Khi thực hiện bài mới thì người bỏ qua đó mới có thể khôi phục được lượt đánh của mình, nếu trong vòng thì người đó sẽ không được đánh. Nếu không có thì người chơi vừa đánh sẽ tiếp tục vòng mới cho tới khi hết bài. Ai hết bài trên tay trước là người thắng cuộc, ba người còn lại phải trả cho người thắng mỗi người 20.000 đồng. Nếu người về nhất đánh quân 3 bích cuối cùng thì mỗi người thua phải trả 50.000 đồng. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Đối với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc: Trần Văn B khai sử dụng số tiền khoảng 1.100.000 đồng; Cao Tiến N khai sử dụng số tiền khoảng 400.000 đồng; Nguyễn Tường C khai sử dụng số tiền 180.000 đồng. Các bị cáo đều thừa nhận số tiền 6.710.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Đối với số tiền 15.500.000 đồng tạm giữ trong ví để trong túi quần của C, C khai là tiền của C mua hàng cho Công ty, không sử dụng vào việc đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HSST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử các bị cáo Trần Văn B, Trần Văn B, Cao Tiến N và Nguyễn Tường C phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn B 07 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Trần Văn B và Nguyễn Tường C, mỗi bị cáo 07 tháng tù cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Tiến N 06 tháng tù cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 23/02/2022, bị cáo Trần Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên N dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Trong vụ án này, bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, tổ chức phân công nhiệm vụ, các bị cáo bột phát rủ nhau đánh bạc. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, tuy bị cáo đã có 01 tiền án đến nay đã được xóa án tích. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình Giấy chứng nhận phục vụ trong quân đội luôn chấp hành tốt nội quy, quy định của đơn vị; Biên lai thu nộp 10.200.000 đồng tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn luật định, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 09 giờ 40 phút ngày 01/9/2021, tại Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên, thuộc phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, các bị cáo Trần Văn B, Trần Văn B, Cao Tiến N và Nguyễn Tường C có hành vi đánh bạc B hình thức đánh bài tú lơ khơ tiến lên được thua bằng tiền, xác định số tiền do các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.710.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và cho hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Trong vụ án này, bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, các bị cáo bột phát rủ nhau đánh bạc không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ cụ thể. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, tuy bị cáo đã có 01 tiền án đến nay đã được xóa án tích. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình Giấy chứng nhận tham gia quân ngũ luôn chấp hành tốt kỷ luật quân đội; Biên lai thu nộp 10.200.000 đồng tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án sơ thẩm, điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương và được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước và quy định của địa phương, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ, nhưng cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc không nhiều, tính chất quy mô không lớn, các bị cáo là lái xe đường dài trong lúc chờ đợi bốc hàng tụ tập nhau đánh bạc, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội ăn năn, hối cải, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù của bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn B. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HSST, ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, về mức hình phạt tù đối với bị cáo như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn B **07** (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14** (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Giao bị cáo Trần Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

3. Ghi nhận bị cáo Trần Văn B đã nộp 10.200.000 đồng (mười triệu, hai trăm nghìn đồng) tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0000505, ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HSST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án 22/4/2022./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS Tp. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

Vương Hồng Giang